

Bản án số: **08/2019/KDTM-ST**

Ngày 15-11-2019

V/v tranh chấp Hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Ngọc Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phan Hoàng Mai

Ông Huỳnh Văn Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Bé Thu – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Hữu - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 14/2017/TLST-KDTM ngày 06 tháng 3 năm 2017, về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 137/2019/QĐXXST-KDTM ngày 04 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng N

Đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc K-Chủ tịch Hội đồng thành viên

Trụ sở: phường C, Quận Đ, thành phố N.

1.1. Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

1.1.1. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Thanh Q - Chức vụ Giám đốc Ngân hàng N Chi nhánh tỉnh G. (Theo quyết định số 510/QĐ-HĐTV-PC ngày 19/6/2014 v/v ủy quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tổ tụng và thi hành án).

1.1.2. Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Vinh T - Trưởng phòng Khách hàng Doanh nghiệp Ngân hàng N Chi nhánh tỉnh G đại diện theo giấy ủy quyền số 1468/UQ-NHNoAG ngày 01/11/2017 (Có mặt).

2. Bị đơn: Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Một thành viên LX

Trụ sở tại: khóm Đ5, phường Đ, thành phố LX, tỉnh G.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn K - Chức vụ: Giám đốc công ty.

Hộ khẩu thường trú: khóm A 6, phường X, thành phố LX, tỉnh G (Vắng mặt).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Ông Nguyễn Văn Ngh, sinh năm 1953 (Vắng mặt)

3.2. Bà Nguyễn Thị Nương T, sinh năm 1979 (Vắng mặt)

Cùng thường trú tại: khóm Đ5, phường Đ, thành phố LX, tỉnh G.

Địa chỉ liên hệ: phường K, thành phố LX, tỉnh G

3.3. Ông Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1952 (Vắng mặt)

Hộ khẩu thường trú: Khóm 1, thị trấn T, huyện T, tỉnh G.

Địa chỉ khóm K7, phường K, thành phố LX, tỉnh G

3.4. Ông Hà Văn Q, sinh năm 1959 (Vắng mặt)

Địa chỉ: phường N, Quận N, thành phố T

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Phần trình bày của ông Nguyễn Vinh T-Trưởng phòng Khách hàng Doanh nghiệp Ngân hàng N-Chi nhánh tỉnh G là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng N:* Ngày 11/9/2015, Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Một thành viên LX và Ngân hàng N Chi nhánh G ký hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số 47/2015/HĐTD ngày 11/9/2015 với hạn mức tín dụng là 9.500.000.000 đồng. Đến ngày 15/08/2016, Ngân hàng N Chi nhánh G cùng Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Một thành viên LX ký Phụ lục Hợp đồng số 01/PLHĐ-47/2015/HĐTD ngày 15/08/2016 với hạn mức tín dụng vay số tiền là 8.100.000.000 đồng (*Tám tỷ một trăm triệu đồng*); Thời hạn vay đến hết ngày 11/09/2016. Lãi suất cho vay: Theo giấy nhận nợ từng lần.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Một thành viên LX đã vay tổng cộng số tiền 8.080.000.000 đồng (*Tám tỷ không trăm tám mươi triệu đồng*). Mục đích sử dụng vốn vay: Bổ sung vốn lưu động để khai thác và mua bán than bùn; Phương thức trả lãi tiền vay: Hàng tháng; Phương thức trả gốc: Thực hiện trả nợ gốc theo đúng thời hạn ghi trên từng giấy nhận nợ.

Để bảo đảm cho hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số 47/2015/HĐTD ngày 11/9/2015 Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Một thành viên LX và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã ký các hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của người khác, cụ thể:

+ Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của người khác số 54C/HĐTC ngày 10/6/2014 đã được Văn phòng Công chứng Long Xuyên chứng nhận ngày 11/06/2014 và đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 11/06/2014.

+ Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của người khác số 54D/HĐTC ngày 10/6/2014 đã được Văn phòng Công chứng Long Xuyên chứng nhận ngày 11/06/2014 và đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 11/06/2014.

+ Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của người khác số 54E/HĐTC ngày 10/6/2014 đã được Văn phòng Công chứng Long Xuyên chứng nhận ngày 11/06/2014 và đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 16/06/2014.

+ Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của người khác số 54G/HĐTC ngày 14/8/2014 đã được Văn phòng Công chứng Kiên Lương chứng nhận ngày 15/08/2014 và đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 15/08/2014.

+ Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của người khác số 54H/HĐTC ngày 14/8/2014 đã được Văn phòng Công chứng Kiên Lương chứng nhận ngày 15/08/2014 và đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 15/08/2014.

+ Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của người khác số 47/HĐTC ngày 11/9/2015 đã được Văn phòng Công chứng Long Xuyên chứng nhận ngày 11/09/2015 và đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 17/09/2015.

Trong quá trình vay vốn, Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên LX đã nhiều lần cam kết trả nợ nhưng không thực hiện được và bị chuyển sang nợ quá hạn vào ngày 01/09/2016.

Đến ngày 02/8/2017, Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Một thành viên LX thanh toán được số tiền 1.000.000.000 đồng (*Một tỷ đồng*), ngày 02/6/2018, trả thêm số tiền 1.200.000.000 đồng (*Một tỷ hai trăm triệu đồng*) và ngày 29/8/2019 trả thêm số tiền 1.000.000.000 đồng (*Một tỷ đồng*). Đồng thời, Ngân hàng đã giải chấp một phần tài sản thế chấp tại Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của người khác số 54C/HĐTC ngày 10/6/2014 đã được Văn phòng Công chứng Long Xuyên chứng nhận ngày 11/06/2014 và đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 11/06/2014; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của người khác số 54D/HĐTC ngày 10/6/2014 đã được Văn phòng Công chứng Long Xuyên chứng nhận ngày 11/06/2014 và đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 11/06/2014; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của người khác số 54E/HĐTC ngày 10/6/2014 đã được Văn phòng Công chứng Long Xuyên chứng nhận ngày 11/06/2014 và đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 16/06/2014; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của người khác số 54G/HĐTC ngày 14/8/2014 đã được Văn phòng Công chứng Kiên Lương chứng nhận ngày 15/08/2014 và đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 15/08/2014.

Tại phiên tòa, ông T là người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng N xác định lại yêu cầu khởi kiện:

- Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên LX phải thanh toán nợ vay cho Ngân hàng N do Ngân hàng N Chi nhánh tỉnh G đại diện nhận số tiền 6.968.709.863 đồng, trong đó vốn gốc là: 4.880.000.000 đồng, tiền lãi tạm tính đến ngày 15/11/2019 là: 2.088.709.863 đồng và tiếp tục tính tiền lãi phát sinh đến khi Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên LX thanh toán hết nợ cho Ngân hàng N.

- Tiếp tục duy trì: Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của người khác số 54H/HĐTC ngày 14/8/2014 do ông Nguyễn Văn Ch thế chấp và đã được Văn phòng Công chứng Kiên Lương chứng nhận ngày 15/8/2014 và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của người khác số 47/HĐTC ngày 11/9/2015 do ông Nguyễn Văn Ngh và bà Nguyễn Thị Nương T thế chấp và đã được Văn phòng Công chứng Long Xuyên chứng nhận ngày 11/09/2015, để bảo đảm cho việc thi hành án.

- Rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền vốn vay Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên LX đã trả cho ngân hàng số tiền 3.200.000.000 đồng (Ba tỷ hai trăm triệu đồng), theo Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số 47/2015/HĐTD ngày 11/9/2015 và không yêu cầu tiếp tục duy trì đối với các tài sản thế chấp tại các Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của người khác gồm: Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của người khác số 54C/HĐTC ngày 10/6/2014; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của người khác số 54D/HĐTC ngày 10/6/2014; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của người khác số 54E/HĐTC ngày 10/6/2014; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của người khác số 54G/HĐTC ngày 14/8/2014.

** Bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên LX vắng mặt suốt trong quá trình giải quyết vụ án nên không có ý kiến trình bày.*

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Ngh vắng mặt tại phiên tòa nhưng có ý kiến trình bày tại biên bản hòa giải ngày 23/8/2019 thể hiện nội dung:* Thống nhất với ý kiến của Ngân hàng N, ông là người đứng ra thế chấp tài sản tại ngân hàng để đảm bảo các khoản vay cho phía bị đơn là Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Một thành viên LX do làm ăn không có lợi nên việc thanh toán nợ cho ngân hàng có chậm, do đó ông có ý kiến thỏa thuận về kế hoạch trả nợ tại ngân hàng xong đối với số tiền vốn vay 5.880.000.000 đồng thì ông dự kiến 06 tháng, ông bán tài sản tại Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang để trả vốn gốc, phần tiền lãi đề nghị ngân hàng miễn.

Đối với tài sản do ông và vợ là bà Nguyễn Thị Nương T thế chấp tại Ngân hàng thì hiện ngân hàng đang yêu cầu tiếp tục duy trì thì ông cũng đồng ý không có ý kiến, đến khi thanh toán nợ xong thì ngân hàng sẽ trả lại bản chính các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông và vợ bà T.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hà Văn Q vắng mặt tại phiên tòa nhưng có ý kiến trình bày tại biên bản hòa giải ngày 23/8/2019 thể hiện nội dung:* Ông thuê đất là 01 năm đến ngày 30/9/2019 hết hợp đồng ông sẽ bàn bạc với chủ sở hữu mới hợp đồng tiếp hay không. Ông yêu cầu được thu hoạch hết đợt tôm cá đang nuôi xong ông sẽ trả lại đất. Đối với yêu cầu khởi kiện của ngân hàng thì ông không có yêu cầu độc lập trong vụ án này. (Tại biên bản thẩm định tại chỗ do Tòa án nhân dân huyện Kiên Lương lập thì có ghi tên nhầm là Hà Văn H tên đúng của ông là Hà Văn Qu không phải Hà Văn H).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Nương T, ông Nguyễn Văn Ch vắng mặt không có văn bản trình bày ý kiến*

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Vinh T là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền vốn vay Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên LX đã trả số tiền 3.200.000.000 đồng (*Ba tỷ hai trăm triệu đồng*) theo Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số 47/2015/HĐTD ngày 11/9/2015 và rút lại không yêu cầu tiếp tục duy trì đối với các hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của người khác: Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của người khác số 54C/HĐTC ngày 10/6/2014; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của người khác số 54D/HĐTC ngày 10/6/2014; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của người khác số 54E/HĐTC ngày 10/6/2014; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của người khác số 54G/HĐTC ngày 14/8/2014.

Bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên LX; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Ngh, ông Nguyễn Văn Ch, ông Hà Văn Qu, bà Nguyễn Thị Nương T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không tham dự phiên tòa.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đảm bảo theo quy định của bộ luật tố tụng dân sự và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng N:

- Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên LX phải thanh toán nợ vay cho Ngân hàng N do Ngân hàng N chi nhánh G đại diện nhận số tiền 6.968.709.863 đồng (*Sáu tỷ chín trăm sáu mươi tám triệu bảy trăm lẻ chín nghìn tám trăm sáu mươi ba đồng*), trong đó vốn gốc là: 4.880.000.000 đồng và tiền lãi tạm tính đến ngày 15/11/2019 là 2.088.709.863 đồng và tiền lãi phát sinh đến khi Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên LX thanh toán hết nợ cho Ngân hàng N.

- Tiếp tục duy trì các hợp đồng thế chấp: Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của người khác số 54H/HĐTC ngày 14/8/2014 do ông Nguyễn Văn Ch thế chấp và đã được Văn phòng Công chứng Kiên Lương chứng nhận ngày 15/08/2014 và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của người khác số 47/HĐTC ngày 11/9/2015 do ông Nguyễn Văn Ngh và bà Nguyễn Thị Nương T thế chấp và đã được Văn phòng Công chứng Long Xuyên chứng nhận ngày 11/09/2015, để bảo đảm cho việc thi hành án.

- Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện do nguyên đơn Ngân hàng N rút một phần yêu cầu khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Ngân hàng N do ông Trịnh Ngọc K - Chủ tịch Hội đồng thành viên là người đại diện theo pháp luật ủy quyền cho ông Bùi Thanh Q-

Chức vụ Giám đốc Ngân hàng N Chi nhánh tỉnh G theo quyết định số 510/QĐ-HĐTV-PC ngày 19/6/2014 của Chủ tịch Hội đồng thành viên Ngân hàng N. Ông Bùi Thanh Q ủy quyền lại cho ông Nguyễn Vinh T - Trưởng phòng Khách hàng Doanh nghiệp Ngân hàng N Chi nhánh tỉnh G đại diện theo Giấy ủy quyền số 1468/UQ-NHNoAG ngày 01/11/2017 của Giám đốc Ngân hàng Giám đốc Ngân hàng N Chi nhánh tỉnh G, thủ tục ủy quyền hợp lệ phù hợp theo quy định của pháp luật nên được Tòa án chấp nhận.

Bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên LX; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Ngh, ông Nguyễn Văn Ch, ông Hà Văn Q, bà Nguyễn Thị Nương T mặc dù được tòa án tiến hành tổng đạt hợp lệ lần thứ hai theo quy định của pháp luật nhưng bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vẫn không tham dự phiên tòa nên vụ án được tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Vinh T là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng N rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền vốn vay Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên LX đã trả số tiền vốn vay 3.200.000.000 đồng (*Ba tỷ hai trăm triệu đồng*) và rút lại không yêu cầu tiếp tục duy trì đối với các hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của người khác: Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của người khác số 54C/HĐTC ngày 10/6/2014; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của người khác số 54D/HĐTC ngày 10/6/2014; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của người khác số 54E/HĐTC ngày 10/6/2014; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của người khác số 54G/HĐTC ngày 14/8/2014 nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự để đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng N.

[2] Về thẩm quyền: Ngân hàng N khởi kiện đối với Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên LX yêu cầu trả tiền vốn vay và tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số 47/2015/HĐTD ngày 11/9/2015. Hội đồng xét xử nhận thấy, theo thỏa thuận giữa hai bên tại hợp đồng tín dụng mục đích vay nhằm bổ sung vốn lưu động để khai thác và mua bán than bùn, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên LX có giấy phép đăng ký kinh doanh và việc cho vay phát sinh vì mục đích kinh doanh, thương mại giữa cá nhân, tổ chức có kinh doanh với nhau và đều có mục đích lợi nhuận đây là tranh chấp về kinh doanh thương mại được quy định tại khoản 1 Điều 30 và điểm b khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên.

[3] Về nội dung vụ án:

Nhận thấy, ngày 07/4/2014, Ngân hàng N Chi nhánh tỉnh G và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên LX ký Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số 47/2015/HĐTD ngày 11/9/2015, thỏa thuận Ngân hàng cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên LX vay số tiền 8.080.000.000 đồng (*Tám tỷ không trăm tám mươi triệu đồng*). Mục đích vay bổ sung vốn lưu động để khai thác và mua bán than bùn. Kỳ hạn vay 12 tháng, lãi suất cho vay 1%/tháng, lãi suất quá hạn bằng

150% lãi suất trong hạn. Phương thức trả nợ một lần khi đáo hạn, trả lãi hàng tháng, trong quá trình thực hiện hợp đồng Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên LX có trả được một phần vốn vay 3.200.000.000 đồng (*Ba tỷ hai trăm triệu đồng*) và nộp một phần tiền lãi nhưng không thanh toán hết số tiền vốn vay còn lại là 4.880.000.000 đồng (*Bốn tỷ tám trăm tám mươi triệu đồng*) theo Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số 47/2015/HĐTD ngày 11/9/2015. Thời gian qua, Ngân hàng nhiều lần yêu cầu Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên LX thanh toán nợ gốc và lãi phát sinh nhưng Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên LX vẫn không thực hiện.

Căn cứ vào nội dung tại Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số 47/2015/HĐTD ngày 11/9/2015 thì việc ký kết hợp đồng tín dụng trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận giữa Ngân hàng N và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên LX thì Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên LX là người đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, ngân hàng không đồng ý kéo dài thêm thời gian trả nợ. Do đó, Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên LX phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng N số tiền vốn vay 4.880.000.000 đồng (*Bốn tỷ tám trăm tám mươi triệu đồng*) theo hợp đồng tín dụng đã ký là phù hợp theo quy định.

Đối với tiền lãi: Căn cứ vào khoản 6.1, khoản 6.2 của Điều 6 tại Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số 47/2015/HĐTD ngày 11/9/2015 thì tiền lãi phát sinh từ số tiền vốn vay tính kể từ ngày chuyển sang nợ quá hạn vào ngày 01/09/2016 do Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên LX đã vi phạm việc trả nợ gốc và lãi tiền vay trên từng giấy nhận nợ (ngày trả lãi sau cùng và xác định là ngày vi phạm hợp đồng) đến ngày xét xử là ngày 15/11/2019 là 2.088.709.863 đồng (*Hai tỷ không trăm tám mươi tám triệu bảy trăm lẻ chín nghìn tám trăm sáu mươi ba đồng*). Ông T là người đại diện cho Ngân hàng N yêu cầu Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên LX có chịu trách nhiệm thanh toán tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng, còn phía bị đơn vắng mặt không có ý kiến đối với yêu cầu của Ngân hàng. Nhận thấy, việc ký kết thỏa thuận tại các điều khoản của Hợp đồng xuất phát từ sự thỏa thuận giữa các bên, phía bị đơn không thực hiện đúng thỏa thuận, vi phạm nghĩa vụ trả nợ và trả tiền lãi phát sinh nên yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng N là phù hợp nên chấp nhận.

Vì vậy, bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên LX phải có nghĩa vụ thanh toán tiền vốn vay và lãi cho Ngân hàng N số tiền 6.968.709.863 đồng (*Sáu tỷ chín trăm sáu mươi tám triệu bảy trăm lẻ chín nghìn tám trăm sáu mươi ba đồng*), trong đó vốn gốc là: 4.880.000.000 đồng (*Bốn tỷ tám trăm tám mươi triệu đồng*) và tiền lãi tạm tính đến ngày 15/11/2019 là: 2.088.709.863 đồng (*Hai tỷ không trăm tám mươi tám triệu bảy trăm lẻ chín nghìn tám trăm sáu mươi ba đồng*)

Để đảm bảo cho khoản nợ vay của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên LX thì ông Nguyễn Văn Ngh, bà Nguyễn Thị Nương T, ông Nguyễn Văn Ch có ký Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, cụ thể: Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của người khác số 54H/HĐTC ngày 14/8/2014 do ông Nguyễn Văn Ch thế chấp và đã được Văn phòng Công chứng Kiên Lương

chứng nhận ngày 15/08/2014 và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của người khác số 47/HĐTC ngày 11/9/2015 do ông Nguyễn Văn Ngh và bà Nguyễn Thị Nương T đứng tên thế chấp và đã được Văn phòng Công chứng Long Xuyên chứng nhận ngày 11/09/2015, để bảo đảm cho việc thi hành án.

Tại phiên tòa, ông T đại diện cho Ngân hàng xác định đối với số nợ vốn vay thì phía ông Nguyễn Văn Ngh là người có tài sản thế chấp đảm bảo cho phía bị đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên LX (ông Ngh là cha ruột của ông Nguyễn Văn K-Giám đốc công ty) đã thực hiện việc trả cho Ngân hàng số tiền vốn vay là 3.200.000.000 đồng (*Ba tỷ hai trăm triệu đồng*) nên ngân hàng đồng ý cho giải chấp một phần tài sản thế chấp. Ngân hàng N xác định chỉ yêu cầu tiếp tục duy trì các hợp đồng thế chấp: Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của người khác số 54H/HĐTC ngày 14/8/2014 được Văn phòng Công chứng Kiên Lương công chứng ngày 15/08/2014 và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của người khác số 47/HĐTC ngày 11/9/2015 được Văn phòng Công chứng Long Xuyên công chứng ngày 11/09/2015, để bảo đảm cho việc thi hành án.

Theo kết quả ủy thác do Tòa án nhân dân huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang thực hiện thể hiện trên phần đất tọa lạc tại ấp C, xã T, huyện L, tỉnh KG phần đất hiện trạng đã lên bờ bao nuôi tôm mà ông Nguyễn Văn Ngh đã cho ông Hà Văn Q thuê nuôi tôm nên Tòa án tiến hành đưa vào tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Trong quá trình giải quyết đối với vụ án ông Q trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của ngân hàng thì ông Q không có yêu cầu độc lập trong vụ án nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Hội đồng xét xử xét thấy, việc thế chấp phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng N được chấp nhận, các hợp đồng thế chấp tuân thủ theo quy định về đăng ký giao dịch bảo đảm nên Hội đồng xét xử chấp nhận đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 54H/HĐTC ngày 14/8/2014 được Văn phòng Công chứng Kiên Lương công chứng ngày 15/08/2014 và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của người khác số 47/HĐTC ngày 11/9/2015 được Văn phòng Công chứng Long Xuyên công chứng ngày 11/09/2015, để bảo đảm cho việc thi hành án.

[4] *Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ:* Do, yêu cầu của Ngân hàng NN được chấp nhận nên Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên LX phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ với số tiền 7.800.000 đồng (*Bảy triệu tám trăm nghìn đồng*) nhưng do Ngân hàng N đã nộp tạm ứng chi phí theo phiếu thu ngày 05/5/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, phiếu thu ngày 21/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn và Biên bản quyết toán chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 31/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Kiên Lương nên Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên LX có nghĩa vụ hoàn lại cho Ngân hàng N do Ngân hàng N chi nhánh tỉnh G đại diện nhận số tiền 7.800.000 đồng (*Bảy triệu tám trăm nghìn đồng*) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

[5] *Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:*

[5.1] Yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng N được chấp nhận nên Ngân hàng N do Ngân hàng N chi nhánh tỉnh G đại diện được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[5.2] Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên LX phải nộp án phí theo quy định tại khoản 1 điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- + Điều 297, Điều 306 Luật thương mại;
- + Khoản 14 và khoản 16 Điều 4, Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức Tín dụng năm 2010.
- + Khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 92, Điều 143, khoản 1 Điều 146, khoản 1 Điều 147, Điều 150, Điều 158, Điều 186, khoản 1 Điều 227, Điều 232, điểm b khoản 1 Điều 238, khoản 2 Điều 244, Điều 271, Điều 273, Điều 278 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự.
- + Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng N:

1.1. Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên LX có trách nhiệm trả cho Ngân hàng N do Ngân hàng N chi nhánh G đại diện nhận số tiền 6.968.709.863 đồng (*Sáu tỷ chín trăm sáu mươi tám triệu bảy trăm lẻ chín nghìn tám trăm sáu mươi ba đồng*), trong đó vốn gốc là: 4.880.000.000 đồng (*Bốn tỷ tám trăm tám mươi triệu đồng*) và tiền lãi tạm tính đến ngày 15/11/2019 là: 2.088.709.863 đồng (*Hai tỷ không trăm tám mươi tám triệu bảy trăm lẻ chín nghìn tám trăm sáu mươi ba đồng*).

1.2. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 16/11/2019) Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Một thành viên LX còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Tiếp tục duy trì các Hợp đồng thế chấp bất động sản của bên thứ ba:

2.1. Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 54H/HĐTC ngày 14/8/2014 được ký kết giữa Ngân hàng N chi nhánh G với ông Nguyễn Văn Ch do Văn phòng Công chứng Kiên Lương công chứng ngày 15/08/2014 và đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang xác nhận ngày 18/8/2014 để đảm bảo cho việc thi hành án.

2.2. Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của người khác số 47/HĐTC ngày 11/9/2015 được ký kết giữa Ngân hàng N chi nhánh G với ông Nguyễn Văn Ngh, bà Nguyễn Thị Nương T do Văn phòng Công chứng Long Xuyên công chứng ngày 11/09/2015 và đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất thành phố Long Xuyên xác nhận ngày 17/9/2015 để đảm bảo cho việc thi hành án.

3. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên LX có nghĩa vụ hoàn lại cho Ngân hàng N do Ngân hàng N chi nhánh tỉnh G đại diện nhận số tiền là 7.800.000 đồng (*Bảy triệu tám trăm nghìn đồng*) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, định giá tài sản.

4. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng N đối với số tiền vốn vay Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên LX đã trả số tiền 3.200.000.000 đồng (*Ba tỷ hai trăm triệu đồng*) theo Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số 47/2015/HĐTD ngày 11/9/2015 và rút lại không yêu cầu tiếp tục duy trì đối với các hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của người khác: Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của người khác số 54C/HĐTC ngày 10/6/2014 đã được Văn phòng Công chứng Long Xuyên chứng nhận ngày 11/06/2014 và đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 11/06/2014; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của người khác số 54D/HĐTC ngày 10/6/2014 đã được Văn phòng Công chứng Long Xuyên chứng nhận ngày 11/06/2014 và đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 11/06/2014; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của người khác số 54E/HĐTC ngày 10/6/2014 đã được Văn phòng Công chứng Long Xuyên chứng nhận ngày 11/06/2014 và đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 16/06/2014; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của người khác số 54G/HĐTC ngày 14/8/2014 đã được Văn phòng Công chứng Kiên Lương chứng nhận ngày 15/08/2014 và đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 15/08/2014.

5. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

5.1. Ngân hàng N không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm nên Ngân hàng N do Ngân hàng N chi nhánh G đại diện nhận lại tiền tạm ứng án phí số tiền 58.240.193 đồng (*Năm mươi tám triệu hai trăm bốn mươi nghìn một trăm chín mươi ba đồng*) theo biên lai thu số 0010718 ngày 03 tháng 3 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Long Xuyên.

5.2. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên LX phải nộp tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm số tiền 114.968.710 đồng (*Một trăm mười bốn triệu*

chín trăm sáu mươi tám nghìn bảy trăm mười đồng) tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Long Xuyên.

Ngân hàng N được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên LX, ông Nguyễn Văn Ngh, bà Nguyễn Thị Nương T, ông Nguyễn Văn Ch, ông Hà Văn Q được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư ngụ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự “Đề thi hành”;
- VKSND thành phố Long Xuyên;
- Chi cục THADS thành phố Long Xuyên;
- TAND tỉnh An Giang;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Ngọc Thúy